

Số: **338** /KH-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày **08** tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện giai đoạn III (2017-2020) về công tác phòng, chống tham nhũng ngành Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật số 01/2007/QH 12 ngày 04/8/2007; Luật số 27/2012/QH13 ngày 23/11/2012;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược Quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 09/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình kế hoạch thực hiện giai đoạn III (2017-2020) Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn III (2017-2020) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai tổ chức thực hiện lộ trình giai đoạn III Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 phù hợp với đặc điểm của ngành nhằm ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, loại bỏ dần các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; lành mạnh hóa các quan hệ xã hội thông qua việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; củng cố lòng tin của nhân dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển;

- Nâng cao nhận thức, vai trò của xã hội về tham nhũng, về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong PCTN; thúc đẩy sự tham gia chủ động của các tổ chức đoàn thể và cá nhân trong nỗ lực PCTN; xây dựng văn hóa và tạo thói quen PCTN trong đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên toàn ngành.

- Tăng cường sự chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục trong công tác PCTN; nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác đấu tranh PCTN tại đơn vị do mình quản lý, phụ trách; xây dựng đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, có năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp có hiệu quả trong các giai đoạn trước, bổ sung các giải pháp mới được đúc rút qua Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu của chiến lược Quốc gia về PCTN;

- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với những giải pháp cụ thể phù hợp với đặc thù của ngành nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ PCTN; tăng cường vai trò của công tác tuyên truyền về pháp luật PCTN;

- Triển khai đồng bộ, kịp thời các biện pháp phòng ngừa tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác PCTN; Gắn PCTN với xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh;

- Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác PCTN; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, trong đó xác định phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách, pháp luật; hoàn thiện quy trình thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện công khai, minh bạch trong thực hiện pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong phát hiện và xử lý tham nhũng; kịp thời xử lý theo đúng quy định của pháp luật, ngăn chặn các hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra.

- Tổng kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2020.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chiến lược Quốc gia về PCTN đến năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ; "Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng", "Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí";

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4061/CP-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016" và các văn bản về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trong các giai đoạn tiếp theo;

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của CB, CC, VC, học

sinh, sinh viên về công tác PCTN, tạo sự thống nhất, tự giác và quyết tâm cao trong hành động;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung pháp luật Phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Văn bản số 781/UBND-NC ngày 19/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong PCTN, lãng phí

- Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lấy hiệu quả của công tác PCTN làm một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực, kết quả công tác;

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tình hình tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

- Tiếp tục nâng cao chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ.

3. Hoàn thiện thể chế, tập trung vào các lĩnh vực

- Minh bạch hóa quá trình soạn thảo và ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; quá trình chuẩn bị, ban hành các văn bản hành chính gắn liền với việc cải cách thủ tục hành chính;

- Thực hiện nghiêm cơ chế đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của công dân về hoạt động của cơ quan, đơn vị; hoàn thiện và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế người phát ngôn của cơ quan nhà nước; các quy định, quy trình thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành có các quy định, quy chế công khai trong cơ quan, đơn vị;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; Công khai, minh bạch trong quy trình và hoạt động của công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật PCTN. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Luật PCTN về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

b) Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công gắn với kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Định kỳ rà soát, bổ sung, sửa đổi những quy định về định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn và không còn phù

hợp với thực tiễn. Công khai, minh bạch các chế độ, định mức tiêu chuẩn đối với từng loại chức danh; việc sử dụng tài sản công của CB, CC, VC.

- Rà soát và hoàn thiện hệ thống các định mức phân bổ và định mức sử dụng ngân sách hiện hành; hàng năm có kế hoạch kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, thực hiện, công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành;

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật; thực hiện chế độ công khai mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đúng quy định.

c) Xây dựng quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và việc chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của CB, CC, VC trong tất cả các đơn vị, trường học; thực hiện nghiêm Chi thị số 16/CT-UBND ngày 31/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, nghề nghiệp, trong CB, CC, VC tỉnh Hòa Bình; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở trong toàn ngành;

- Xây dựng hệ thống đánh giá chất lượng thực thi công vụ của công chức, viên chức khoa học, khách quan, chính xác, phản ánh đúng năng lực, trình độ, kết quả công tác, phẩm chất, đạo đức làm căn cứ để bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với CB, CC, VC; tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ công vụ của CB, CC, VC;

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với CB, CC, VC theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CB, CC, VC; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ đảm bảo theo quy định;

- Quan tâm đến công tác quy hoạch, dự nguồn cán bộ, tạo nguồn cán bộ để thay thế, chuyển đổi kịp thời, phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

d) Minh bạch tài sản, thu nhập của CB, CC, VC

- Tiếp tục triển khai, đôn đốc và tiến hành kiểm tra việc tổ chức kê khai, công khai tài sản thu nhập của CB, CC, VC theo quy định;

- Tổ chức sơ kết, đánh giá, có hình thức xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm trong việc thực hiện kê khai minh bạch tài sản thu nhập.

e) Nâng cao chế độ trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Luật phòng, chống tham nhũng và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày

22/9/2006 và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ đối với các đơn vị đề xảy ra tham nhũng.

f) Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

- Thực hiện đồng bộ trong công tác cải cách hành chính: Cải cách thủ tục hành chính, cải cách thể chế và xây dựng đội ngũ CB, CC, VC kỷ cương, liêm chính. Hằng năm ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của ngành;

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong cấp phát, phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính trong công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo chặt chẽ nhưng không cứng nhắc;

- Tăng cường đổi mới công nghệ, các đơn vị tích cực xây dựng dịch vụ hành chính công trên môi trường mạng Internet nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính;

- Xây dựng lộ trình thực hiện việc chi trả lương và các khoản chế độ theo quy định đối với CB, CC, VC qua hệ thống ngân hàng; xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

5. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

- Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 30/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tập trung triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi phát hiện có vi phạm hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo ngành; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng để kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Chú trọng thực hiện công tác xử lý sau thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện hành vi tham nhũng, có biện pháp kiên quyết để xử lý các sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu lực thi hành. Chủ động xác định những lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao để xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi tham nhũng, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức trách nhiệm vụ công vụ, việc thực hiện pháp luật về PCTN của CB, CC, VC; phối hợp chặt chẽ hoạt động thanh tra với hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng;

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về PCTN, bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp cho CB, CC, VC làm công tác thanh tra, kiểm tra

- Thực hiện chế độ bồi dưỡng, đãi ngộ hợp lý, đồng thời tăng cường chế độ trách nhiệm và xử lý nghiêm khắc đối với hành vi tham nhũng của CB, CC, VC làm nhiệm vụ PCTN;

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, tố cáo về tham nhũng, phát hiện và xử lý tham nhũng theo các quy chế phối hợp đã kí; tăng cường trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hỗ trợ để có

các thông tin kịp thời; Khen thưởng kịp thời, xứng đáng với người có thành tích trong tố cáo hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để vu khống người khác.

6. Tăng cường vai trò giám sát trong công tác PCTN, lãng phí

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, lãng phí

- Tăng cường sự giám sát của Ban thanh tra nhân dân, của CB,CC,VC đối với công tác PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ở từng đơn vị, trường học và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể về công tác PCTN, phát động phong trào quần chúng phát hiện tố giác tội phạm tham nhũng để xử lý kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch cho từng năm trong công tác PCTN.
- Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của kế hoạch thực hiện Đề án 137 và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, trường học

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học căn cứ Kế hoạch giai đoạn III (2017-2020) của ngành GD&ĐT, căn cứ tình hình thực tế của cơ sở, xây dựng kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng giai đoạn III (2017-2020) và cho từng năm của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Các đơn vị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung pháp luật Phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Văn bản số 781/UBND-NC ngày 19/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ lồng ghép trong báo cáo sơ kết, tổng kết năm học về công tác thanh tra, kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện giai đoạn III (2017-2020) về công tác phòng, chống tham nhũng của ngành Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị trường học kịp thời phản ánh về Sở GD&ĐT để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. *gk*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- GD, các Phó GD;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TTr (ĐH08).

GIÁM ĐỐC

Bùi Trọng Đắc